

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2021/HS-PT

Ngày: 02 - 4 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trương Văn Lộc

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Huỳnh Đức

Ông Lê Quân Vương

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Minh Tường - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:***  
Bà Ngô Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 4 năm 2021 tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 259/2020/TLPT-HS ngày 23 tháng 11 năm 2020 đối với các bị cáo Nguyễn Lê Th và Dương Văn H. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 192/2020/HS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

***- Các bị cáo có kháng cáo:***

1. Nguyễn Lê Th sinh năm 1963 tại tỉnh C; nơi đăng ký thường trú: ấp D xã N, huyện G, tỉnh K; nơi đăng ký tạm trú: khu phố Đ, phường H, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: nội trợ; trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N (đã chết) và bà Nguyễn Thị Th (đã chết); có chồng và 03 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: không; bị bắt tạm giam từ ngày 21/3/2020 đến ngày 31/3/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Dương Văn H sinh năm 1991 tại tỉnh B; nơi đăng ký thường trú: ấp P, xã P, huyện P, tỉnh B; nơi đăng ký tạm trú: khu phố 7, phường U, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn M và bà Lê Xuân Th; có vợ và 01 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: không; bị bắt tạm giam từ ngày 21/3/2020 đến ngày 31/3/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

***- Người bào chữa cho bị cáo Dương Văn H:*** Ông Nguyễn Văn Hiền là Luật sư Công ty Luật TNHH MTV Chánh Nghĩa thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Dương. Có mặt

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ tháng 7 năm 2019, H bắt đầu chơi đánh bạc bằng hình thức ghi số đề, với tỷ lệ thắng thua là 1 ăn 70. Trong thời gian thực hiện việc nhận ghi số đề, H quen biết với Th, H và cùng thỏa thuận Th, H sẽ nhận ghi số đề sau đó giao lại cho H và H sẽ chia phần trăm cho Th, H. Cụ thể, Th ghi số đề đài miền Nam, H ghi số đề qua tin nhắn điện thoại di động các đài miền Nam rồi giao lại cho H và H sẽ chia tiền tỷ lệ là 15%. Ngoài ra, H giao khoán cho Th ghi số đề đài miền Bắc, H thu bao lô mỗi con số là 20.000 đồng, số đề mỗi con số là 50.000 đồng, còn Th kê tiền lên được bao nhiêu thì Th lấy.

Khoảng 16 giờ ngày 21/3/2020, Công an phường H nhận được tin báo tại khu phố Đ, phường H, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, có đối tượng đang thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền với hình thức ghi số đề nên tiến hành kiểm tra phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Lê Th và Dương Văn H. Công an phường H, thị xã Tân Uyên tiến hành thu giữ:

- 01 phoi đề đài miền Nam ngày 20/3/2020, 01 phoi đề đài miền Bắc ngày 20/3/2020, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus, 01 xe mô tô hiệu Sirius, biển số 84D1 - 253.33, 01 chứng minh nhân dân tên Dương Văn H và số tiền 900.000 đồng (H giao nộp).

- 01 điện thoại di động hiệu Itel, 01 máy tính hiệu Casino Mx 120S, 04 phoi đề và số tiền 3.700.000 đồng (Th giao nộp).

Sau đó, Công an phường H chuyển toàn bộ hồ sơ cùng vật chứng đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên để thụ lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận cụ thể như sau:

- Dương Văn H khai: Quá trình đánh bạc từ tháng 7 năm 2019 đến ngày 21/3/2020, H đã nhiều lần nhận ghi số đề cho các con bạc và nhận phoi đề từ Th và H, các phoi số đề đã thanh toán thì H đã xóa bỏ và hiện không nhớ các số đã ghi. Các phoi đề của H gửi qua tin nhắn điện thoại cho H từ ngày 13/3/2020 đến 21/3/2020, phoi đề của Th ngày 20 và 21/3/2020; tin nhắn ghi số đề của Lê Chí Tr, Nguyễn Văn A, Nguyễn Văn S và các đối tượng tên Tuấn Banh, Toàn, Bảo (không rõ nhân thân) vào ngày 19, 20 và 21/3/2020 là H chưa xóa bỏ vì chưa thanh toán tiền và ngày 21/3/2020 thì mới nhận ghi chưa có kết quả xổ số. Các số đề và số tiền đánh đề mà H nhận từ Th, H, Tr, A, S mà H còn lưu giữ cụ thể như sau:

+ Phoi đề H nhận từ Hồ Thị Bé H từ ngày 13/3/2020 đến 21/3/2020:

Ngày 13/3/2020, H sử dụng điện thoại có số thuê bao 0387.144.016 nhắn tin điện thoại với H ghi các số đề thuộc Đài Bình Dương và đài miền Bắc. Tổng số tiền ghi đề vào ngày 13/3/2020 là 1.250.000 đồng. H trích tiền phần trăm cho H là 180.000 đồng. Kết quả xổ số của ngày 13/3/2020, các số H gửi không trúng.

Ngày 14/3/2020, H nhắn tin điện thoại với H ghi các số đề thuộc đài Thành phố Hồ Chí Minh. Tổng số tiền ghi đề vào ngày 14/3/2020 là 560.000 đồng. H trích tiền phần trăm cho H là 80.000 đồng. Kết quả xổ số của ngày 14/3/2020, các số H gửi không trúng.

Ngày 15/3/2020, H nhắn tin điện thoại với H ghi các số đề thuộc đài Tiền Giang. Tổng số tiền ghi đề vào ngày 15/3/2020 là 600.000 đồng. H trích tiền phần trăm cho H là 80.000 đồng. Kết quả xổ số của ngày 15/3/2020, các số H gửi không trúng.

Ngày 16/3/2020, H nhắn tin điện thoại với H ghi các số đề thuộc đài Thành phố Hồ Chí Minh, Đồng Tháp, Cà Mau. Tổng tiền ghi đề vào ngày 16/3/2020 là 845.000 đồng. H trích tiền phần trăm cho H là 125.000 đồng. Kết quả xổ số của ngày 16/3/2020, các số H gửi không trúng.

Ngày 17/3/2020, H nhắn tin điện thoại với H ghi các số đề thuộc đài Vũng Tàu, Bạc Liêu, Bến Tre. Tổng tiền ghi đề vào ngày 17/3/2020 là 1.715.000 đồng. H trích tiền phần trăm cho H là 225.000 đồng. Kết quả xổ số của ngày 17/3/2020, các số H gửi trúng số 10 bao lô 10.000 đồng được 700.000 đồng.

Ngày 18/3/2020, H nhắn tin điện thoại với H ghi các số đề thuộc đài Đồng Nai, Cần Thơ. H trích tiền phần trăm cho H là 180.000 đồng. Kết quả xổ số của ngày 18/3/2020, các số H gửi không trúng.

Ngày 19/3/2020, H nhắn tin điện thoại với H ghi các số đề thuộc đài Tây Ninh. Tổng số tiền ghi đề vào ngày 19/3/2020 là 740.000 đồng. H trích tiền phần trăm cho H là 110.000 đồng. Kết quả xổ số của ngày 19/3/2020, các số H gửi không trúng.

Ngày 20/3/2020, H nhắn tin điện thoại với H ghi các số đề thuộc đài Bình Dương. Tổng tiền ghi đề vào ngày 20/3/2020 là 80.000 đồng. H trích tiền phần trăm cho H là 10.000 đồng. Kết quả xổ số của ngày 20/3/2020, các số H gửi không trúng.

Ngày 21/3/2020, H nhắn tin điện thoại với H ghi các số đề thuộc đài Thành phố Hồ Chí Minh và H Giang. Tổng tiền ghi đề vào ngày 21/3/2020 là 510.000 đồng.

+ Phơi đề H nhận của Nguyễn Lệ Th vào ngày 20/3/2020 và ngày 21/3/2020:

Ngày 20/3/2020, H nhận phơi đề của Th giao ghi các số đề thuộc đài Vĩnh Long, Bình Dương, Trà Vinh với tổng số tiền 2.550.000 đồng, kết quả xổ số Th trúng số đề được 2.100.000 đồng, H giao cho Th tiền phần trăm là 380.000 đồng. Cùng ngày 20/3/2020, sau khi có kết quả xổ số của đài miền Nam Th tiếp tục nhận và chuyển phơi số đề đài miền Bắc cho H với số tiền 2.660.000 đồng, kết quả xổ số Th trúng số đề được là 2.800.000 đồng.

Ngày 21/3/2020, H đến phòng trọ của Th để nhận phơi đề của Th ghi với số tiền là 3.250.000 đồng, khi đang giao nhận phơi đề thì bị bắt quả tang.

+ Phơi đề H nhận của Nguyễn Văn S đánh thông qua tin nhắn điện thoại vào ngày 21/3/2020 với số tiền là 1.790.000 đồng.

+ Phơi đề H nhận của Nguyễn Văn A đánh thông qua tin nhắn điện thoại vào ngày 21/3/2020 với số tiền là 350.000 đồng.

+ Phơi đề H nhận của Lê Chí TR đánh thông qua tin nhắn điện thoại vào ngày 21/3/2020 với số tiền là 810.000 đồng.

Ngoài việc đánh bạc với Th, H, Anh, S, TR thì H còn đánh bạc với một số người khác như Tuấn Banh, Toàn, Bảo (chưa rõ nhân thân). Khi đánh đề với H thì các đối tượng trên chưa giao tiền cho H và H cũng chưa tính thắng thua với các con bạc từ ngày 13/3/2020 đến 21/3/2020.

- Nguyễn Lệ Th khai: Th với H thỏa thuận với nhau là Th sẽ nhận ghi số đề của những người đánh đề rồi chuyển cho H. Th đã nhận ghi và chuyển phơi đề cho H được nhiều lần, các lần trước thanh toán xong Th đã vứt bỏ các phơi đề đã ghi. Riêng ngày 20/03/2020 và ngày 21/3/2020 do chưa thanh toán tiền nên Th vẫn giữ lại phơi đề cụ thể như sau:

Vào ngày 20/3/2020, Th nhận ghi số đề đài miền Nam cho đối tượng có tên Sáu, Trinh (không rõ nhân thân) và Nguyễn Thị Hằng với tổng số tiền là 2.625.000 đồng, Th giao lại cho H số tiền đề là 2.550.000 đồng, Th được tiền phần trăm là 380.000 đồng. Kết quả xổ số, Trinh trúng số được 1.750.000 đồng, Hằng trúng số được 350.000 đồng. Tổng số tiền Th nhận ghi đề và kết quả xổ số trúng của đài miền Nam là 4.725.000 đồng.

Cùng ngày 20/3/2020, sau khi có kết quả xổ số của đài miền Nam thì Th tiếp tục nhận ghi số đề đài miền Bắc cho Nguyễn Thị Hằng, Nguyễn Thị Đ và các đối tượng Trinh, Tuyền (không rõ nhân thân) với số tiền 2.430.000 đồng và Th cũng tự đánh một số con đề với tổng số tiền 500.000 đồng. Sau đó, Th chuyển phơi đề đã ghi và đánh với số tiền 2.660.000 đồng cho H. Th được tiền phần trăm và tiền chênh lệch là 270.000 đồng. Kết quả xổ số Th trúng số được 700.000 đồng, Tuyền trúng số được 2.100.000 đồng. Tổng số tiền mà Th nhận ghi đề, hưởng tiền phần trăm, tiền chênh lệch và kết quả xổ số trúng là 5.730.000 đồng.

Ngày 21/3/2020, Th nhận ghi số đề cho Nguyễn Văn Trí, Nguyễn Thị Đ và các đối tượng Tuyền, Trinh (không rõ nhân thân) thông qua kết quả xổ số đài H Giang, Long An, Thành Phố Hồ Chí Minh và Bình Phước với tổng số tiền là 3.250.000 đồng. Sau khi ghi xong thì H trực tiếp đến gặp Th để nhận phơi đề thì bị công an vào bắt quả tang.

- Hồ Thị Bé H khai: H với H có thỏa thuận với nhau là H sẽ nhận ghi số đề của những người đánh đề rồi chuyển cho H thông qua nhắn tin điện thoại, việc thanh toán tiền được thực hiện vào ngày 10 hằng tháng. H đã nhận ghi và chuyển phơi đề cho H được nhiều lần, các lần trước đã thanh toán xong. Riêng ngày 13/3/2020 và ngày 21/3/2020 thì chưa thanh toán tiền nhưng khi biết H bị bắt thì H đã xóa bỏ các tin nhắn lưu giữ thể hiện việc đánh đề với H. Trong thời gian nhận ghi đề và chuyển cho H thì H thường ghi cho các đối tượng có tên thường gọi thắng Cua, Bé Tư, thắng Hùng, Vân, Lợm (không rõ nhân thân). Cụ thể, ngày 13/3/2020, H chuyển phơi đề với số tiền 1.250.000 đồng, ngày 14/3/2020, chuyển phơi đề với số tiền 560.000 đồng, ngày 15/3/2020 chuyển phơi đề với số tiền 600.000 đồng, ngày 16/3/2020 chuyển phơi đề với số tiền 845.000 đồng, ngày 17/3/2020 chuyển

phơi đề với số tiền 1.715.000 đồng, ngày 18/3/2020 chuyển phơi đề với số tiền 1.190.000 đồng, ngày 19/3/2020 chuyển phơi đề với số tiền 740.000 đồng, ngày 20/3/2020 chuyển phơi đề với số tiền 80.000 đồng, ngày 21/3/2020 chuyển phơi đề với số tiền 510.000 đồng. Quá trình gửi phơi đề cho H từ ngày 13/3/2020 đến ngày 21/3/2020 thì chỉ có ngày 17/3/2020 H trúng số được 700.000 đồng, còn lại các ngày khác các số mà H gửi không trúng.

- Nguyễn Văn S khai: Ngày 21/3/2020, S đã dùng điện thoại có số thuê bao 0968.491.981 nhắn tin cho H để đánh bạc bằng cách ghi số đề với số tiền là 1.790.000 đồng.

- Nguyễn Văn A khai: Ngày 21/3/2020, Anh sử dụng điện thoại có số thuê bao 0362.855.659 nhắn tin cho H để đánh bạc bằng cách ghi số đề với số tiền 350.000 đồng.

- Lê Chí TR khai: Ngày 21/3/2020, TR sử dụng điện thoại có số thuê bao 0985.035.139 nhắn tin cho H để đánh bạc bằng cách ghi số đề với số tiền là 810.000 đồng.

- Nguyễn Văn Tr khai: Ngày 21/3/2020, Tr có đi bộ đến phòng trọ của Th ghi số đề đài Thành phố Hồ Chí Minh với tổng số tiền là 600.000 đồng.

- Nguyễn Thị H khai: Ngày 20/3/2020, H đến phòng trọ của Th ghi số đề của đài Thành phố Hồ Chí Minh với tổng số tiền ghi đề là 300.000 đồng và đài miền Bắc là 780.000 đồng, kết quả xổ số H trúng số được 350.000 đồng.

- Nguyễn Thị Đ khai: Vào ngày 20/3/2020, Đ đến phòng trọ của Th ghi số đề đài miền Bắc với tổng số tiền ghi đề là 330.000 đồng, kết quả xổ số Đ không trúng. Ngày 21/3/2020, Đ tiếp tục gặp Th ghi số đề đài Long An với tổng số tiền ghi đề là 370.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 192/2020/HS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2020, Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

1. Tuyên bố các bị cáo Dương Văn H và Nguyễn Lệ Th phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

2.1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 và các Điều 17, 38, 58 của Bộ luật Hình sự,

- Xử phạt bị cáo Dương Văn H 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, khấu trừ vào thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/3/2020 đến ngày 31/3/2020.

2.2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và các Điều 17, 38, 58 của Bộ luật Hình sự,

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Lệ Th 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, khấu trừ vào thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/3/2020 đến ngày 31/3/2020.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020, bị cáo Dương Văn H có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo hoặc phạt tiền.

Ngày 06 tháng 10 năm 2020, bị cáo Nguyễn Lê Th có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo hoặc phạt tiền.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu ý kiến: các bị cáo phạm tội nhiều lần thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự và thuộc trường hợp không được hưởng án treo theo quy định tại Điều 3 của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐ9TP ngày 15 tháng 5 năm 2018. Vì vậy, xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù mới đủ răn đe, giáo dục đối với các bị cáo, mức hình phạt mà cấp sơ thẩm áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp, kháng cáo của các bị cáo là không có căn cứ chấp nhận.

Người bào chữa cho bị cáo Dương Văn H trình bày: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo H được chuyển từ hình phạt tù sang hình phạt tiền do bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền sử dụng vào việc đánh bạc không lớn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, có địa chỉ cư trú rõ ràng.

Trong lời nói sau cùng, các bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội trở về chăm lo cho gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Căn cứ vào lời khai của các bị cáo và các chứng cứ tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, xác định: Ngày 20/3/2020, tại khu phố Đ, phường H, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, Dương Văn H và Nguyễn Lê Th đã thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền bằng hình thức ghi số đề cho các con bạc với tổng số tiền là 5.730.000 đồng. Ngày 21/3/2020, Dương Văn H tiếp tục đánh bạc bằng cách trực tiếp ghi số đề cho Lê Chí TR, Nguyễn Văn A, Nguyễn Văn S và nhận phôi đề từ Nguyễn Lê Th, Hồ Thị Bé H với số tiền 6.710.000 đồng, tổng số tiền mà H dùng để tham gia đánh bạc là 12.440.000 đồng.

[3] Hành vi của các bị cáo H, Th là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Về nhận thức, các bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi số đề được thắng thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, thể hiện ý thức xem thường pháp luật và bất chấp hậu quả. Các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình theo quy định của pháp luật. Hành vi phạm tội của các bị cáo thực hiện với lỗi cố ý. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Dương Văn

H và Nguyễn Lệ Th về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của các bị cáo Dương Văn H và Nguyễn Lệ Th kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, và xin được hưởng án treo hoặc chuyển sang hình phạt tiền. Tại Tòa án cấp phúc thẩm, các bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Bị cáo Th nhận ghi sổ đề cho nhiều người tham gia đánh bạc tuy số tiền tham gia đánh bạc không lớn nhưng diễn ra trong khoảng thời gian dài. Bị cáo H phạm tội hai lần trở lên. Mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với các bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Việc bị cáo không chấp hành hình phạt tù sẽ gây ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm tại địa phương, đặc biệt là các tội phạm xâm phạm đến trật tự công cộng đang gia tăng trên địa bàn thị xã Tân Uyên nói riêng và tỉnh Bình Dương nói chung, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị đề nghị không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo là không phù hợp nên không được chấp nhận.

[5] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Dương Văn H và Nguyễn Lệ Th, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 192/2020/HS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2020, Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Tuyên bố các bị cáo Dương Văn H và Nguyễn Lệ Th phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

2.1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 và các Điều 17, 38, 58 của Bộ luật Hình sự,

- Xử phạt bị cáo Dương Văn H 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, khấu trừ vào thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/3/2020 đến ngày 31/3/2020.

2.2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và các Điều 17, 38, 58 của Bộ luật Hình sự,

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Lệ Th 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, khấu trừ vào thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/3/2020 đến ngày 31/3/2020.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: các bị cáo Dương Văn H; Nguyễn Lệ Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ – Công an tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (2);
- Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo (2);
- Người tham gia tố tụng (2);
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu VP (2), hồ sơ vụ án, NMT, 18.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trương Văn Lộc**